



BỒI DƯỠNG HỌC SINH KHÁ GIỎI MÔN TIẾNG VIỆT THEO HƯỚNG DẠY HỌC TỰ CHỌN

• PGS.TS. NGUYỄN THỊ HẠNH

Trung tâm nghiên cứu Giáo dục phổ thông

1. Vì sao cần bồi dưỡng học sinh (HS) khá giỏi môn Tiếng Việt theo hướng dạy học tự chọn?

Sau 7 năm thực hiện chương trình và sách giáo khoa tiểu học mới, chất lượng giáo dục cấp học này đã có những chuyển biến rõ nét. Bên cạnh những chuyển biến tích cực về chất lượng giáo dục, sau một số năm thực hiện, chương trình tiểu học mới đã bộc lộ một vài tồn tại. Một trong số những tồn tại đó là tính linh hoạt của chương trình chưa cao. Chương trình mới chỉ để xuất một phương án thực hiện chung cho mọi đối tượng HS mà chưa có các phương án thực hiện cho nhiều đối tượng HS khác nhau về nhịp độ phát triển, sở trường. Việc thực hiện đồng loạt một phương án của chương trình cho tất cả HS đã dẫn đến tình trạng: một số không nhỏ HS có nhịp độ phát triển và sở trường nổi trội hơn những HS có nhịp độ phát triển bình thường đã đạt được yêu cầu của chương trình một cách dễ dàng song không được tiếp tục học để phát triển hơn nữa theo khả năng của các em. Do đó, cần phải có giải pháp thích hợp nhằm hỗ trợ những HS có nhịp độ phát triển và sở trường nổi trội được phát triển theo khả năng. Bồi dưỡng HS khá giỏi môn Tiếng Việt theo hướng tự chọn là một giải pháp nhằm giải quyết tình trạng này.

2. Bồi dưỡng HS khá giỏi môn Tiếng Việt theo hướng dạy học tự chọn dựa trên những cơ sở khoa học nào?

Cơ sở lý luận của giải pháp này là lí thuyết dạy học phân hóa (phân hóa theo trình độ HS), lí thuyết về dạy học tích cực hóa người học (hướng vào hình thành và phát triển năng lực hành động của HS). Có nhiều cách làm để thực hiện dạy học phân hóa: tổ chức dạy học theo từng nhóm HS có sự tương đồng về nhịp độ phát triển cá nhân, tổ chức học ngoại khóa theo sở trường và khả năng của HS, tổ chức dạy học tự chọn ... Dạy học tự chọn là một trong những cách thức thực hiện dạy học phân hóa. Với cách

này, HS được học tập theo nhịp độ phát triển và sở thích của cá nhân một cách chủ động, hứng thú, không bị áp đặt, việc học được tiến hành có kế hoạch và được định hướng, giám sát đánh giá một cách khoa học.

Cơ sở thực tiễn của giải pháp này là kinh nghiệm giáo dục tiểu học (trong đó có vấn đề thực hiện phân hóa trong giáo dục ở tiểu học) của một số nước tiên tiến trên thế giới (Anh, Úc, Trung Quốc, Singapore ...); là kinh nghiệm bồi dưỡng HS giỏi ở cấp tiểu học của nước ta trong khoảng hai thập kỷ gần đây. Cụ thể là :

- Chương trình tiếng Anh (chương trình khung) áp dụng cho trường phổ thông trong toàn nước Anh hiện nay, bên cạnh phần chương trình chuẩn có phần nội dung học tập mở rộng. Ở phần mở rộng, chương trình tập trung vào các nội dung đọc rộng một số văn bản (văn bản không phải văn học và văn bản văn học) ở dạng bài in và dạng bài soạn trên máy vi tính, soạn cho chương trình truyền hình hoặc dạng thư điện tử, tập trung vào các hoạt động có tác dụng phát triển một cách tổng hợp nhiều kỹ năng trong giao tiếp cho HS.

- Chương trình môn tiếng Anh dành cho những HS dùng tiếng Anh là bản ngữ ở Úc cũng có phần mở rộng so với chuẩn của chương trình. Phần mở rộng này không tách ra thành một phần riêng ở từng lớp mà đặt ngay ở trong từng mạch nội dung của chương trình. Trong phần chương trình mở rộng, mạch đọc được mở rộng thêm nội dung nhìn và xem (viewing) để dạy cách đọc các bản tin và các văn bản có hình trên các phương tiện truyền thông như chương trình phát trên ti vi, các trang tin phát trên internet mà người học có được nhờ vào máy vi tính; mạch viết được mở rộng thêm nội dung thu thập và phân tích dữ liệu để làm tư liệu cho bài viết và soạn thảo văn bản (bao gồm cả chữ và hình) bằng máy vi tính; phần mở rộng còn có thêm những hoạt động phản hồi về những điều đã đọc



bằng những bài trình bày miệng và bằng những bài viết tự chọn (có thể là bài viết của cá nhân, có thể là bài viết do một nhóm HS cùng soạn thảo).

- Ở Trung Quốc, dạy học tự chọn được thực hiện dưới hình thức ngoại khóa dành cho số đông HS và do HS tự nguyện tham gia. Ở cấp tiểu học, hoạt động ngoại khóa môn Ngữ văn bao gồm: hoạt động đọc ngoài giờ, hoạt động của tổ nhóm yêu thích các hoạt động ngoại khóa trong môn Ngữ văn. Trong hoạt động Đọc ngoài giờ lên lớp, GV hướng dẫn HS vận dụng kĩ năng đọc hiểu trong giờ học Ngữ văn chính khóa để đọc ngoại khóa với các hình thức hoạt động đọc đa dạng như: đọc và trao đổi nhóm về những điều từng cá nhân tâm đắc qua đọc tài liệu, viết về những điều đã đọc với những mục đích khác nhau (tóm tắt tài liệu để giới thiệu tài liệu, viết về một vài điều mình thích trong tài liệu dưới dạng một bài báo để gửi lên báo tường...). Những HS yêu thích môn Ngữ văn còn được tham quan, phỏng vấn, tự viết báo cáo về một sự việc hứng thú, tự tổ chức các hội như hội kể chuyện, hội đọc sách, hội diễn giảng (hùng biện), tham gia các kì thi về tiếng phổ thông, thi tập làm văn.

- Ở Singapore, hoạt động dạy học tự chọn môn Tiếng Anh (ngôn ngữ quốc gia) được thiết kế trong chương trình dạy học bằng phân mảng rộng trong mỗi mạch kiến thức và kĩ năng. Kiến thức, kĩ năng của môn Tiếng Anh là : nghe, nói, đọc, nhìn và xem, viết, trình bày (bằng nói và viết), một số kiến thức về từ và ngữ pháp. Trong 7 mạch nói trên thì mạch đọc, viết, nghe, nói, kiến thức về từ và ngữ pháp là 5 mạch cơ bản, có tính chất là nội dung học tập tối thiểu. Hai mạch nhìn và xem, trình bày (nói và viết) là những mạch nội dung mở rộng có tính chất là mạch tích hợp những kĩ năng và kiến thức đã học trong 5 mạch cơ bản. Những HS hoàn thành nhiệm vụ ở 5 mạch nội dung cơ bản thì được tiếp tục học 2 mạch nội dung mở rộng với các tài liệu dạy học đa dạng (bao gồm cả tài liệu in chữ và các tài liệu có chữ và hình trên tivi, trên máy vi tính), với các hoạt động học tập đa dạng như đọc mở rộng; viết về những điều đọc được, những điều đã làm; thảo luận nhóm về một số chủ đề; cùng soạn thảo văn bản phục vụ cho việc trình bày nói hoặc trình bày bằng bài viết trong các tập san hoặc báo tường.

- Ở Việt Nam, trong thời gian thực hiện chương trình Cải cách giáo dục (1981-2001), các trường tiểu học đã thực hiện hai hình thức dạy học có yếu tố tự chọn: dạy học ngoại khóa không bắt buộc trong môn Tiếng Việt và dạy học bồi dưỡng HS giỏi môn Tiếng Việt. Dạy học ngoại khóa môn Tiếng Việt được thực hiện dưới các hình thức: học làm báo tường, thi kể chuyện, thi viết chữ đẹp. Ở các hình thức này, HS được học tập theo tinh thần tự nguyện tham gia các hoạt động, học tập theo cách tự học có hướng dẫn của GV. Việc dạy học bồi dưỡng HS giỏi môn Tiếng Việt có mục đích chủ yếu là bồi dưỡng kiến thức và kĩ năng cho đội ngũ HS giỏi để các em đạt thành tích cao trong các kì thi HS giỏi (cấp trường, cấp huyện/thị, cấp tỉnh/thành phố, cấp quốc gia). Tuy nhiên, HS tham gia học tập ở hình thức này không phải hoàn toàn tự nguyện và tự chọn. Hơn nữa, nội dung học tập được quy định bởi cơ quan quản lý giáo dục cấp huyện, cấp tỉnh, cấp quốc gia, do đó không cho phép HS được chọn lựa theo sở thích và sở trường của mỗi em. Hình thức dạy học chủ yếu là nghe GV giảng, làm các bài tập viết để chuẩn bị cho các bài thi viết. Bên cạnh mặt tích cực của việc học bồi dưỡng HS giỏi, một số trường, địa phương do thích thành tích về tỉ lệ HS giỏi đã quá tập trung vào việc chỉ bồi dưỡng phần chuyên sâu của môn học mà xao nhãng dạy các môn học khác, việc này dẫn đến tình trạng HS giỏi học lênh. Từ năm 2001, Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành chương trình tiểu học thống nhất trong cả nước và đến năm 2006, chương trình này được hoàn thiện theo hướng liên thông với chương trình cấp trung học cơ sở, cấp trung học phổ thông. Chương trình này được chính thức thực hiện trong các trường tiểu học từ năm học 2002-2003. Đây là chương trình chuẩn, phần nội dung dạy học tự chọn của từng lĩnh vực, từng môn học chưa ban hành, do đó việc dạy học tự chọn các môn học đã và đang được thực hiện chưa có tính thống nhất cao.

3. Cách tổ chức thực hiện bồi dưỡng HS khá giỏi môn Tiếng Việt theo hướng dạy học tự chọn

a. Cần làm rõ mục tiêu dạy học tự chọn môn Tiếng Việt

- Có các kĩ năng sử dụng tiếng Việt (đọc, viết, nghe, nói) vững chắc để học tập có hiệu



quả cao và giao tiếp tự tin, linh hoạt trong các môi trường hoạt động của lứa tuổi.

- Có những kiến thức cơ bản về tiếng Việt và những hiểu biết về xã hội, tự nhiên, con người, về văn hóa, văn học của Việt Nam và nước ngoài.

- Có tình yêu tiếng Việt, hứng thú học tiếng Việt để mở rộng hiểu biết và trau dồi kỹ năng giao tiếp để bước đầu hình thành nhân cách con người Việt Nam xã hội chủ nghĩa năng động, tự lập, có sở trường, có khả năng tự học.

b. Mục tiêu nói trên cần được cụ thể hóa thành những nội dung dạy học môn tiếng Việt ở ba lớp cuối cấp (lớp 3, lớp 4, lớp 5) theo những nguyên tắc sau:

- Nội dung dạy học tự chọn có cấu trúc thống nhất với phần nội dung chương trình chuẩn môn Tiếng Việt ở các lớp 3, 4, 5 theo hướng mở rộng và khắc sâu. Sự thống nhất được thể hiện cụ thể: Các mạch nội dung của chương trình gồm kiến thức tiếng Việt và văn học, các kỹ năng đọc, viết, nghe, nói.

- Những kỹ năng đọc, viết, nghe, nói tiếng Việt được tăng cường một cách có trọng tâm. Một số kỹ năng trọng tâm lại được mở rộng, nâng cao theo hướng sâu hơn nhằm giúp HS có khả năng sử dụng tiếng Việt một cách tự tin và linh hoạt trong những hoàn cảnh mở rộng.

- Những kiến thức về ngôn ngữ nói chung và tiếng Việt nói riêng chỉ được bổ sung với số lượng hạn chế nhằm phục vụ cho việc tăng cường các kỹ năng nói trên.

Dưới đây là các chủ đề học tập lớn (chung cho cả 3 lớp):

- Phát triển hiểu biết về tiếng Việt và văn học;

- Đọc rộng;
- Viết sáng tạo;
- Phát triển nghe và nói;
- Thực hành giao tiếp tiếng Việt qua hoạt động theo chủ điểm.

Ở mỗi chủ đề nội dung học tập, sẽ phát triển tăng dần về độ khó, dung lượng qua từng lớp, đồng thời nội dung các chủ đề có liên thông ở mức cao sao cho việc học chủ đề này tạo điều kiện cho HS học tốt những chủ đề khác.

c. Kế hoạch dạy học cần được xác định linh hoạt trên một khung cơ bản như sau :

Thời lượng tối thiểu cho bồi dưỡng HS khá

giỏi môn Tiếng Việt bằng hình thức dạy học tự chọn là : 2 tiết/tuần x 35 tuần = 70 tiết.

Đối với HS lớp 4, lớp 5, nếu trường học có thu xếp được quỹ thời gian thì thời lượng này có thể cao hơn, dao động khoảng từ 70 tiết đến 100 tiết.

d. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học cần được quán triệt theo định hướng sau :

- Thiết kế các nội dung học tập phù hợp với kinh nghiệm, sở thích, điều kiện của cá nhân HS: trong các giờ học tự chọn, HS được khuyến khích học tập bằng cách tự chọn tài liệu đọc, tự chọn đề tài cho bài viết; tự trao đổi với nhau về nội dung bài đọc, bài viết; tự sửa chữa, điều chỉnh bài viết hoặc ý kiến của mình khi nói về những điều đã nghe và đọc được...

- Tổ chức dạy học bằng các phương pháp dạy học mới: HS học trong các hoạt động cá nhân, hoạt động nhóm nhỏ, có một khoảng rộng để hoạt động sáng tạo theo khả năng của mình, từ đó tạo ra những bài nói, bài viết, ý kiến phản hồi bài đọc, bài nghe một cách độc lập, sáng tạo, chứa đựng niềm say mê hứng thú của từng em. Học trong câu lạc bộ, trong các cuộc thi, các trò chơi cũng là những hình thức tốt để dạy học tự chọn môn Tiếng Việt.

e. Tài liệu và thiết bị dạy học cần được chuẩn bị theo hướng sau :

- Tài liệu cần được biên soạn thống nhất về mặt cấu trúc (theo mục tiêu, nội dung và các chủ đề học tập, hướng dẫn phương pháp dạy học), đa dạng về nội dung từng bài học giữa các địa phương nhằm làm cho việc học tự chọn phù hợp với kinh nghiệm và đặc điểm vùng miền của HS. Khuyến khích soạn nhiều dạng tài liệu: tài liệu in, băng đĩa ghi tiếng, ghi hình, phần mềm dạy học,...

- Cần tổ chức thư viện nhỏ (hoặc tủ sách dùng chung) cho HS có nguồn tài liệu để đọc và tham khảo. Nên có máy vi tính, ti vi, đầu video để HS và soạn văn bản bằng máy vi tính, xem các chương trình truyền hình trên đĩa ghi hình...

g. Việc đánh giá kết quả học tập cần được thực hiện theo hướng sau :

- Mục đích đánh giá trong dạy học tự chọn là khuyến khích HS tiếp tục học có hứng thú, cung cấp thông tin phản hồi cho GV để điều chỉnh việc dạy của GV, điều chỉnh tài liệu dạy

(Xem tiếp trang 51)